PHẦN WINDOWS

BÀI TẬP 1

1. Hãy bật tắt các thanh công cụ, thanh trạng thái.
2. Hãy bật tắt cấu trúc cây thư mục và duyệt qua cây thư mục trên ổ đĩa C:
3. Hãy chọn/ bỏ chọn 1 hoặc nhiều đối tượng (tập tin, thư mục) liên tục và không liên tục trên thư mục D:\WINDOWS.
4. Tạo cây thư mục:
   a. Tạo trên thư mục gốc của ổ đĩa các thư mục dưới đây:

   b. Tạo trên thư mục gốc của ổ đĩa các thư mục dưới đây:

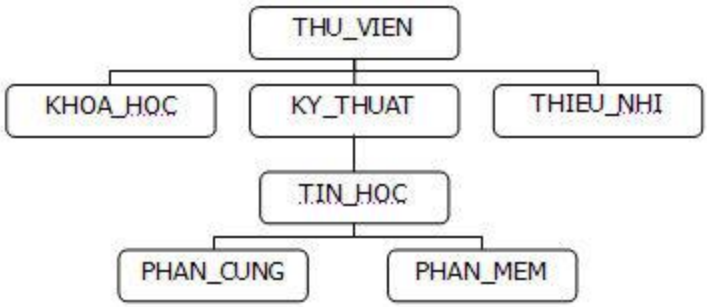

5. Tạo tập tin:
   a. Tạo tập tin Bitmap.TXT trong thư mục MAC.
   b. Tạo tập tin Test_Mail.TXT trong thư mục PC.Tạo tập tin Hinh_Anh.TXT trong thư mục THIEU_NHI.
6. Sao chép thư mục và tập tin:
   a. Sao chép 2 thư mục MAC và PC vào thư mục TIN_HOC.
   b. Sao chép tập tin Test_Mail.TXT vào thư mục LAPTOP.
7. Đổi tên thư mục và tập tin:
   a. Trong thư mục LAPTOP, đổi tên tập tin Test_Mail.TXT thành Test_Mail.INI.
   b. Trong thư mục TIN_HOC, đổi tên thư mục MAC thành MAY_TINH_MAC và đổi tên thư mục PC thành MAY_TINH_PC.
   c. Trong thư mục THIEU_NHI, đổi tên tập tin Hinh_Anh.TXT thành Ca_Nhac.TXT.
8. Đặt thuộc tính thư mục và tập tin:
   a. Đặt thuộc tính chỉ đọc cho thư mục LAPTOP.

b. Đặt thuộc tính ẩn cho tập tin Test_Mail.INI trong thư mục LAPTOP.

c. Đặt thuộc tính chỉ đọc và thuộc tính ẩn cho tập tin Ca_Nhac.TXT trong thư mục THIEU_NHI.

9. Thiếp lập hiển thị hoặc ẩn thư mục và tập tin:

a. Thiết lập ẩn/hiện thư mục và tập tin có thuộc tính ẩn.

b. Thiết lập ẩn/hiện phần mở rộng của tập tin.

10. Lần lượt sắp xếp cách hiển thị thư mục và tập tin theo thứ tự:

a. Tên tăng dần

b. Kích thước giảm dần

c. Ngày giờ tăng dần

d. Kiểu giảm dần.

11. Thay đổi cách trình bày nội dung của thư mục hiện hành.

BÀI TẬP 2

1. Tạo các thư mục sau:

a. Tại thư mục gốc tạo thư mục BAI_THI.

b. Trong thư mục BAI_THI tạo 3 thư mục có tên WORD, EXCEL và TEXT.

2. Tìm kiếm tập tin và sao chép:

a. 2 tập tin kiểu là TXT và kích thước <=10Kb vào thư mục TEXT.

b. 2 tập tin kiểu là INI và ngày tạo lập sau ngày 1/1/2000 vào thư mục TEXT.

3. Tạo trong thư mục WORD tập tin Ly_Thuyet.TXT có nội dung trả lời yêu cầu sau:

Cho biết ý nghĩa thuộc tính chỉ đọc (Read Only) đối với tập tin.

4. Tạo trong thư mục EXCEL tập tin Thuc_Hanh.TXT có nội dung trả lời yêu cầu sau:

Cho biết 1MB = bao nhiêu KB?

5. Tạo tập tin Tra_Loi.TXT lưu trong thư mục gốc có nội dung là nội dung của 2 tập tin Ly_Thuyet.TXT và Thuc_Hanh.TXT.

6. Đổi tên các tập tin kiểu INI trong thư mục TEXT thành kiểu DOC.

7. Đặt thuộc tính ẩn cho tập tin Tra_Loi.TXT trong thư mục gốc.

8. Tạo ShortCut trên màn hình Desktop cho thư mục BAI_THI và ShortCut cho tập tin Tra_Loi.TXT.

BÀI TẬP 3

1. Tạo các thư mục sau tại thư mục gốc:

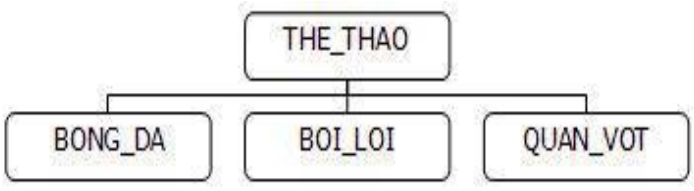

2. Tạo tập tin Ly_Thuyet.TXT lưu trong thư mục THE_THAO có nội dung cho biết:

3. Cách thực hiện thay đổi độ phân giải màn hình.

4. Sao chép tập tin Ly_thuyet.TXT vào thư mục QUAN_VOT và đổi tên tập tin vừa chép vào là Ly_Thuyet.DOC.
5. Tìm kiếm và sao chép
   a. 2 tập tin kiểu là TXT và tên chính bắt đầu với ký tự "M" vào thư mục BONG_DA.
   b. 2 tập tin có ký tự cuối của phần kiểu là "T" và nội dung có chứa "Read" vào thư mục BOI_LOI.
6. Tạo tập tin Tra_Loi.TXT lưu trong thư mục gốc có nội dung trả lời câu hỏi sau: Tại thư mục QUAN_VOT tạo tập tin Ly_Thuyet.DOC được hay không? Tại sao?
7. Đặt thuộc tính chỉ đọc và ẩn cho tập tin Ly_Thuyet.TXT trong thư mục THE_THAO.
8. Tạo thư mục DU_LICH tại thư mục gốc.
9. Sao chép các tập tin trong thư mục QUAN_VOT vào thư mục DU_LICH.
10. Sao chép tập tin Tra_Loi.TXT trong thư mục gốc vào thư mục BOI_LOI.
11. Thay đổi nội dung của tập tin Tra_Loi.TXT (trong thư mục BOI_LOI) và lưu vào thư mục DU_LICH với tên mới là LuuTapTin.TXT. Nội dung thêm vào là phần trả lời câu hỏi:
12. Cho biết sự giống nhau và khác nhau của chức năng Save và Save As của ứng dụng NotePad.
13. Tạo tập tin GhepNoiDung.TXT trong thư mục gốc, với nội dung được sao chép từ nội dung của 2 tập tin Ly_Thuyet.TXT (trong thư mục THE_THAO) và tập tin LuuTapTin.TXT (trong thư mục DU_LICH).
14. Xóa tất cả các tập tin trong thư mục QUAN_VOT.
15. Nén thư mục BONG_DA thành tập tin NenBongDa.Zip và lưu vào thư mục gốc.
16. Nén thư mục BOI_LOI thành tập tin NenBoiLoi.Zip và lưu vào thư mục gốc.
17. Thêm tập tin Tra_Loi.TXT (trong thư mục gốc) vào tập tin NenBongDa.Zip
18. Bổ sung vào tập tin NenBoiLoi.Zip, các tập tin trong thư mục BONG_DA.
19. Xóa 1 tập tin kiểu TXT có trong tập tin NenBongDa.Zip
20. Tạo thư mục GIAI_NEN tại thư mục gốc, sau đó giải nén 2 tập tin NenBoiLoi.Zip và NenBongDa.Zip lưu vào thư mục GIAI_NEN này.
21. Tạo tập tin tự giải nén từ tập tin NenBoiLoi.Zip và lưu tại thư mục GIAI_NEN.

BÀI TẬP 4

1. Tạo trên thư mục gốc cây thư mục sau:

2. Tạo tập tin Thuc_Hanh.TXT trong thư mục LUU_TRU có nội dung trả lời câu hỏi sau:

   Làm thế nào để biết được tập tin a.TXT có trên đĩa hay không? Trình bày cách thực hiện.
3. Tạo tập tin Bai_Hoc.TXT trong thư mục LUU_TRU có nội dung trả lời câu hỏi sau:

   Làm thế nào để biết được kích thước và ngày tạo lập của 1 tập tin? Trình bày cách thực hiện.
4. Tạo tập tin Tra_Loi.TXT trong thư mục BAI_TAP có nội dung là nội dung của tập tin

Thuc_Hanh.TXT và nội dung của tập tin Bai_Hoc.TXT.

5. Sao chép các tập tin kiểu TXT trong thư mục LUU_TRU vào thư mục XA_HOI.
6. Đổi tên các tập tin trong thư mục XA_HOI thành kiểu DOC.
7. Nén thư mục LUU_TRU thành tập tin Nen_Luu_Tru.ZIP lưu trong thư mục gốc.

PHẦN MICROSOFT WORD 2010

Bài số 1

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap1.docx** văn bản sau đây:

Máy tính (Computer) là gì?

Máy tính (Computer) là máy xử lý dữ liệu theo nguyên tắc "**điều khiển bằng chương trình**" do con người lập sẵn, nhằm giải quyết một công việc (bài toán, vấn đề) nào đó.

Mọi thao tác cần thiết để giải quyết công việc đều được **máy tiến hành tự động theo các mệnh lệnh**, các chỉ thị trong chương trình do con người cung cấp. Máy tính nhận dữ liệu từ các **thiết bị nhập** (input devices), xử lý các dữ liệu này và trả về thông tin kết quả thông qua các **thiết bị xuất** (output devices).

Bài số 2

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap2.docx** văn bản sau đây:

Toán Học và Hóa Học

Toán Học

Giải các phương trình sau:

a. Phương trình 1: $12x^2 + 7x - 5 = 0$
b. Phương trình 2: $15 * (2x^2 - 4) = 0$

Hóa học

Cân bằng các phương trình phản ứng sau:

a. Phương trình 1: $H_2 + Cl_2 \rightarrow HCl\uparrow$
b. Phương trình 2: $H_2SO_4 + Al_2O_3 \rightarrow Al_2(SO_4)_3\downarrow + H_2O$

Bài số 3

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap3.docx** văn bản sau đây:

Chương trình là gì?

Chương trình cho máy tính là một dãy những chỉ thị, mệnh lệnh được sắp xếp theo một trình tự nhất định, được viết bằng một loại ngôn ngữ mà máy tính có thể hiểu được, nhằm hướng dẫn máy tính giải quyết một công việc nào đó.

Phần cứng là gì?

Phần cứng là tập hợp các thiết bị công nghệ tạo thành một máy tính điện tử như bộ nhớ, bộ điều khiển, bộ số học, màn hình, máy in, bàn phím,…

Phần mềm là gì?

Phần mềm là toàn bộ các chương trình do con người lập ra cung cấp cho máy tính, nhằm hướng dẫn máy thực hiện những vấn đề đa dạng, theo yêu cầu của người sử dụng.

Bài số 4

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap4.docx** văn bản sau đây :

Ưu điểm của Office 2010 so với Office 2007

Office 2010 tiếp tục cải tiến hệ thống menu giao diện Ribbon của Office 2007 với khả năng trực quan hơn. Office 2010 bổ sung thêm một tab File thay cho nút biểu tượng Windows như trong Office 2007.

Các chức năng trong menu File của Office 2010 có gì mới?

- ***Cung cấp đủ thông tin***: Hệ thống menu Home sẽ cung cấp đầy đủ các thông tin chi tiết về việc chỉnh sửa, tác giả, kích thước tệp tin cũng như chức năng Permissions để bảo vệ tài liệu không cho người khác có thể mở, chỉnh sửa tài liệu đó.
- ***Tạo giao diện Ribbon tùy biến***: Những cải tiến trên giao diện Ribbon nâng cao cho phép người dùng truy cập nhanh tới các câu lệnh và có thể tùy biến các tab để tạo ra phong cách riêng của bạn.
- ***In đơn giản hơn***: Microsoft Word 2010 chỉnh sửa hoàn toàn hộp thoại Print cho phép người dùng có thể nhìn thấy một cách trực quan những thay đổi về cách bố trí trang in, các thiết lập,…
- Tạo file PDF chỉ bằng một cú kích chuột: Để thực hiện vào File/Save&Send/Create PDF/XPS Document.
- ***Bổ sung chức năng xem trước tài liệu trước khi thực hiện cắt/dán***: Paste Options cung cấp 3 lựa chọn Keep Source Formatting (giữ nguyên định dạng gốc), Merge Formatting (giữ nguyên gốc nhưng theo định dạng đích đến), Keep only Text (chỉ lấy phần chữ).

Bài số 5

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap5.docx** văn bản sau đây :

TIN HỌC NGÀY NAY

- Tin học hiện nay được áp dụng trong hầu hết các ngành nghề và lĩnh vực như nghiên cứu, kinh doanh, viễn thông, quân sự, giáo dục, giải trí…

1. Thư điện tử (email)
2. Thương mại điện tử (ecommerce)

- Một số công nghệ quan trọng mang tính đột phá trong lĩnh vực công nghệ thông tin có thể kể đến như:

1. Mạng toàn cầu (internet)
2. Mạng xã hội (social network)

Bài số 6

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap6.docx** văn bản sau đây :

Samsung phát triển dòng chip nhớ mới

- Vào ngày hôm qua, 27/12, Samsung Electronics Co. cho biết hãng đã phát triển một loại chip nhớ di động mới.
- Đặc biệt mỏng hơn và sử dụng ít năng lượng hơn so với những sản phẩm ra đời trước đó.
- Giá tham khảo **SDRAM – DDRAM – DDRAM2**

1) SD 256MB - 25$
2) DD333 512MB - 52$
3) DD400 512MB - 62$
4) D2667 1GB - 100$

Khan hiếm PS3 và Wii

Máy nghe nhạc kỹ thuật số

- Các chuyên gia phân tích cho rằng tình trạng khan hiếm PS3 có thể sẽ kéo dài tới tháng 6 năm sau.
- McNealy nhận định: "Họ phải phát hành ở Châu Âu. Do đó, số lượng hàng của họ đang bị dàn trải".

Chủng loại

a/ JXD 861 256MB
b/ IPOP 1GB

Bài số 7

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap7.docx** văn bản sau đây :

BẢNG KÊ CHI TIẾT

+ Mua vật tư

Tên vật tư	Số lương	Đơn giá(USD)
- Ổn áp	2	1,200
- Máy lạnh	2	1,450
- Quạt hút	5	20.5
- CP	1	10.5

+ Chi phí thi công

- Vật tư	2,000,000 đồng
- Công lắp đặt	500,000 đồng

+ Tổng chi phí: 2,681 USD + 2,500,000 đồng

Bài số 8

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap8.docx** văn bản sau đây :

PHIẾU ĐẶT MUA TẠP CHÍ

Họ tên (Cơ quan):.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax:.....

Số tài khoản: ..... Tại ngân hàng: .....

Tạp chí: Tin học & Đời sống

❑ Tháng ❑ Quý

❑ 6 tháng ❑ Năm

Ngày 01 tháng 01 năm 2009
Ký tên
(Ghi rõ họ tên)

Bài số 9

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap9.docx** văn bản sau đây :

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày.....tháng.....năm 200....

ĐƠN XIN CHUYỂN LỚP HỌC

Kính gửi: Phòng Đào Tạo

Tôi tên:..... Ngày sinh:.....

Mã số học sinh / sinh viên:..... Khoa:.....

Nay tôi làm đơn này xin được chuyển lớp học, từ lớp:..... sang lớp:.....

Lý do:.....

.....

.....

Tôi xin chân thành cảm ơn.

PHẦN DUYỆT CỦA TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kính đơn
(Chữ ký và ghi rõ họ tên SV)

Tp.HCM, ngày.....tháng.....năm 200....

Bài số 10

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap10.docx** văn bản sau đây :

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG **LÝ TỰ TRỌNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày.....tháng.....năm 200....

ĐƠN XIN TẠM NGHỈ HỌC

Kính gửi: Hiệu Trưởng Trường Cao Đẳng LÝ TỰ TRỌNG

Tôi tên (chữ in hoa): ..... Ngày sinh:.....

Mã số HS - SV:..... Khoa:..... Lớp:.....

Nay tôi làm đơn này xin được tạm nghỉ từ học kỳ:..... đến học kỳ:...../ khóa .....

Sau này xin được tiếp tục học từ học kỳ...../ khóa .....

Lý do:.....

.....

.....

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ý KIẾN CỦA PHỤ HUYNH

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(Chữ ký và họ tên của phụ huynh)

Kính đơn
(Ký và ghi rõ họ tên SV)

Bài số 11

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap11.docx** văn bản sau đây :

NHẪN ĐỘC THÂN

Thủ đô Stockholm, Thụy Điển, một đêm đông ảm đạm năm 2005, Johan Wahlbäck, người đàn ông 35 tuổi độc thân đứng lạc lõng trong bữa tiệc toàn người đeo nhẫn cưới. Nép mình vào góc căn phòng lớn, Johan miên man với hai câu hỏi: *"Vì sao người ta chỉ thiết kế nhẫn cưới, nhẫn đính hôn?"* và *"Làm thế nào để những người độc thân dễ dàng nhận ra nhau?"*

Trở về nhà, Johan chôn mình trong xưởng tái chế xe đạp cũ, đánh vật với giấy trắng, bút chì và ý tưởng "thiết kế một biểu tượng cho người độc thân". Phải là một thứ gì đó có màu sắc không hạn chế về giới tính, độ tuổi. Một vật mang thông điệp: **Single but not alone** (độc thân nhưng không cô đơn).

Nhẫn độc thân (Single ring) cũng có những quy ước rất riêng của nó. Ví dụ, nếu bạn để mặt khuyết quay ra ngoài, nghĩa là bạn độc thân và đang tìm kiếm một ai đó. Ngược lại, nếu mặt khuyết được quay vào trong, nó sẽ được hiểu rằng bạn đang trong thời gian "sô-lô" tránh né chuyện tình cảm.

Ở Trung Quốc, nhiều bạn trẻ thích lồng nhẫn vào dây chuyền hoặc vòng tay. Còn tại Nhật, miếng trang sức nhỏ này rất hay được đeo bên khóa túi xách hay sườn di động. Tại Việt Nam, theo singlering.vn, nhẫn độc thân dưới dạng mô phỏng chiếc nhẫn gốc cũng đã xuất hiện dù không có lớp nhựa acrylic.

Bài số 12

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap12.docx** văn bản sau đây :

Thuê bao VinaPhone sắp được sử dụng ví điện

Đại diện của mạng di động VinaPhone cho biết dịch vụ khi triển khai được quan tâm nhất là mức độ bảo mật.

Ứng dụng VinaPhone triển khai cho phép tin nhắn được mã hoá khi người sử dụng gửi lệnh từ máy di động tới hệ thống của ngân hàng.

mATM có khả năng đáp ứng nhu cầu rút tiền của khách hàng thay thế thẻ ATM, trực tiếp nộp tiền vào tài khoản thông qua máy di động.

ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP

Một câu hỏi luôn được các nhà đầu tư chứng khoán đặt ra là: Nên đầu tư cổ phiếu vào công ty nào? Lúc nào nên mua bán chứng khoán?

Câu trả lời nằm trong khóa học "**ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP**" do Vietway Edu tổ chức. Trong khóa học, học viên sẽ được trang bị kiến thức dự đoán xu thế thị trường theo tâm lý số đông, phân tích các chỉ số công ty niêm yết trên sàn, đánh giá các ảnh hưởng của nền kinh tế tới hoạt động công ty để từ đó học viên có thể lựa chọn đầu tư vào những chứng khóan có tỷ xuất sinh lợi nhuận cao và ổn định

Bài số 13

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap13.docx** văn bản sau đây :

Chiếc smartphone N97 sắp ra mắt của Nokia sẽ có thêm phần mềm VoIP Skype cùng với nhiều tính năng cao cấp khác.

Skype sẽ được tích hợp sẵn vào sổ địa chỉ của điện thoại, giúp thao tác liên lạc với những người trong danh sách Skype dễ dàng hơn như khi thực hiện các cuộc gọi thông thường.

Bài số 14

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap14.docx** văn bản sau đây :

Nhìn bằng âm thanh

Hệ thống nhìn bằng âm thanh có tên gọi Voice hoạt động theo nguyên tắc chuyển hình ảnh thu được từ một máy quay thành âm thanh mô tả sự vật, hiện tượng giúp người khiếm thị hình dung được mọi vật xung quanh.

Thiết bị được phát triển bởi tiến sĩ Peter Meijer thuộc Phòng nghiên cứu Philips ở Hà Lan.

Với những đặc điểm tối ưu:

- Tin nhắn hợp nhất.
- Tương thích không dây.

JAVA Lập Trình Mạng

Java là một ngôn ngữ lập trình không đơn giản. nếu bạn yêu thích một ngôn ngữ lập trình thuần hướng đối tượng và rõ ràng thì Java là một lựa chọn tốt hơn C++1. Tuy nhiên ngoài sự nổi tiếng về bản thân ngôn ngữ, nền tảng của Java là hướng đến các ứng dụng mạng.

Java

- Tìm hiểu kỹ thuật lập trình mạng trên nền Java JDK 1.3 với các ví dụ minh họa rõ ràng và dễ hiểu.
- Lập trình phân tán với công nghệ RMI và CORBA.
- Lập trình Web với JSP, Servlet, XML, XSL, SSL, Java Web Server, Applet, Java Mail.

Đầu tháng 10 năm 2002, trong một cuộc họp báo thường lệ, đại diện phát hành của hãng Intel tiết lộ rằng hãng đang có kế hoạch phát triển những bộ vi xử lý mớikhác biệt hoàn toàn với chip Pentium 4 hiện nay. Sản phẩm này có tên mã là Nehalem, dự kiến sẽ xuất hiện trên thị trường vào năm 2004.

Bài số 15

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap15.docx** văn bản sau đây :

Tuyết nhân tạo làm từ khoai tây

Khi giả làm tuyết rơi ở rạp hát hay phim trường, giới kỹ xảo đều dùng tuyết nhân tạo bằng chất dẻo. Tuy nhiên, khi xong việc, họ không thể thu gom hết chúng, nhất là trên các bậu cửa, dẫn tới ô nhiễm môi trường. Các nhà hóa học Đức nay đã tạo ra một loại tuyết mới, rất dễ phân hủy, vì làm từ… tinh bột khoai tây.

Sản phẩm này là của Frithjof Baumann và cộng sự, Viện công nghệ Hóa học Fraunhofer ở Karlsruhe (Đức). Để làm ra nó, người ta có thể dùng tinh bột khoai tây, ngô, thậm chí tảo biển. Khi được phun vào trong không khí, loại tinh bột này hóa thành một dạng bọt xốp, trông giống như tuyết. Tuy nhiên đến lúc này, Baumann vẫn chưa thể làm cho tuyết giả rơi dưới dạng bông, mà chỉ có thể mô phỏng cách rơi của những cụm tuyết lớn. Vì thế, nhóm nghiên cứu đang tiếp tục cải tiến nó.

Khi được dấp ẩm vừa phải, tuyết khoai tây sẽ dính kết với nhau vừa đủ để đắp người tuyết hay tạo ra các cột băng. Còn khi phun đẫm nước, chúng sẽ tan ra. Trong không khí, loại tuyết này rơi rất đẹp, nhưng nó không hiện ra trên mặt đất, vì quá nhẹ.

Các nhà nghiên cứu của viện Fraunhofer đã thử nghiệm chúng trong nhà hát quốc gia ở Karlsruhe, và cung cấp 5 tấn tuyết cho một chương trình khoa học giả tưởng trên tivi, có tên gọi *Hành tinh băng giá*.

Bài số 16

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap16.doc** văn bản sau đây :

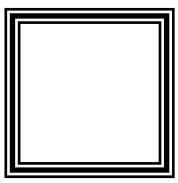
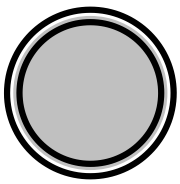

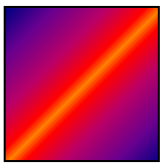
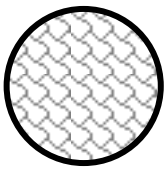

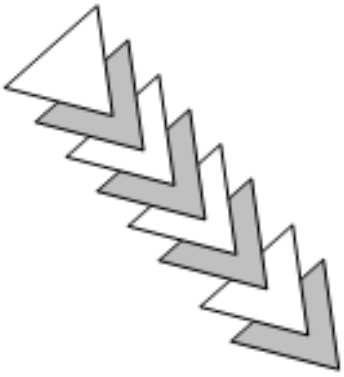

Bài số 17

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap17.doxc** văn bản sau đây :

VIRUS EBOLA

Ebola - loại virus gây ra dịch sốt xuất huyết kinh hoàng đang khiến c thế giới hoang mang bởi loại bệnh này có tỷ lệ tử vong cao tới 90% Bệnh do vi rút Ebola (EVD) hay sốt xuất huyết Ebola (EHF) là bện do vi rút Ebola gây ra ở người.

Ebola (EVD)

ĐẠI DỊCH EBOLA

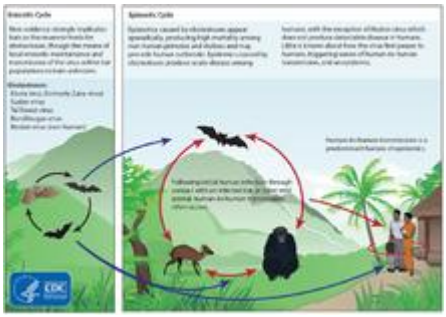

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) khuyến cáo, dịch sốt xuất huyết Ebola bùng phát ở Tây Phi đang lây lan một cách nhanh chóng và vượt ngoài khả năng kiểm soát. Trong đó, Việt Nam cũng có nguy cơ bị xâm nhập bởi những du khách đến từ vùng dịch. Dịch bệnh Ebola năm 2014 được nhận định là vụ dịch lớn nhất của căn bệnh này trong lịch sử gần 4 thập kỷ qua. Hiện chưa có loại thuốc đặc trị cho loại bệnh nguy hiểm này.

Bài số 18

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap18.docx** văn bản sau đây :

THẾ GIỚI VI TÍNH

Xuất bản các ấn phẩm định kỳ với nội dung được cấp phép mang tên Thế Giới Vi Tính. Tổ chức phát hành tạp chí trong và ngoài nước phục vụ độc giả quan tâm, có nhu cầu.Thông tin về các vấn đề công nghệ, kiến thức, hoạt động, thành quả nghiên cứu ứng dụng CNTT trong và ngoài nước qua tạp chí, qua mạng và các vật mang tin khác. Trong điều kiện và khả năng cho phép, phù hợp với Luật Báo Chí, tạp chí có thể tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển CNTT (đào tạo, chuyển giao công nghệ, tham gia và tổ chức các hội thảo, triển lãm về CNTT, v.v...).

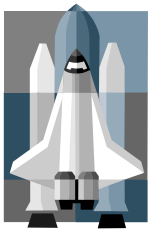

TẠP CHÍ THẾ GIỚI VI TÍNH - PC WORLD VIETNAM
Trụ sở: 79 Trương Định, Phường Bến Thành, Quận 1
ĐT: (84.8) 38257 745
E-mail: thegioivitinh@pcworld.com.vn **Website:** www.pcworld.com.vn
VP Hà Nội: Phòng 203, A2, KTT Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội

Bài số 19

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap19.docx** văn bản sau đây :

Chống nghẽn mạng

MOBIFONE

ICTnews - MobiFone cho biết, hệ thống thiết bị mạng vô tuyến 3G đã được mở rộng băng thông dữ liệu cho hơn 90% số lượng trạm thu phát sóng để phục vụ nhu cầu liên lạc của các thuê bao 3G trong dịp Tết Nguyên đán 2014.

Trong thời gian qua, hệ thống mạng MobiFone đã và đang được đầu tư trang bị thêm nhiều hệ thống thiết bị công nghệ mới cho cả mạng 2G, 3G. Ngoài ra, các hệ thống thiết bị sử dụng hiện tại cũng được nâng cấp, mở rộng cả về phần cứng, phần mềm, các tính năng mới tiên tiến. Do đó, những năm gần đây, tình trạng nghẽn mạng đột biến trên diện rộng vào dịp Tết Nguyên đán không còn xảy ra như trước kia.

Tết Nguyên đán cũng là dịp khách hàng sử dụng dung lượng data nhiều, nhưng MobiFone đã chuẩn bị các phương án nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ 3G. Trong năm 2013, hệ thống thiết bị mạng vô tuyến 3G được MobiFone mở rộng băng thông dữ liệu với hơn 90% số lượng trạm thu phát sóng 3G.

MobiFone đã hoàn thành các công tác triển khai đo kiểm, đánh giá chất lượng vùng phủ sóng, tối ưu hóa mạng 3G tại khu vực trọng điểm, khu vực tập trung đông khách hàng như:

- Các trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí, khu tập trung đông dân cư
- Các tòa nhà trụ sở các Bộ ngành, cơ quan Trung ương và địa phương tại Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, TP.Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Bà Rịa Vũng Tàu…

MobiFone cho biết, mạng này cũng bố trí nhân lực, triển khai các phương án kịp thời ứng cứu thông tin khi có sự cố để đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt cho khách hàng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ.

Bài số 20

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap20.docx** văn bản sau đây :

VIRUS MÁY TÍNH

Nghiên cứu mới nhất của Bkav cho thấy thiệt hại do virus máy tính tại Việt Nam vẫn ở mức cao. Trong vòng 12 tháng qua, người sử dụng đã phải chịu tổn thất lên đến gần 8 nghìn tỷ đồng, khoảng 400 triệu USD. Kết quả được đưa ra từ chương trình khảo sát do Bkav thực hiện vào tháng 4/2013.

Con số này tuy thấp hơn nhiều so với mức thiệt hại do tội phạm mạng tại các nước phát triển, nhưng là một thiệt hại rất lớn đối với người sử dụng tại Việt Nam. Theo ước tính của Văn phòng Nội các Anh, tội phạm mạng đã làm nước này thiệt hại tới 43 tỷ USD mỗi năm.

Số liệu tại Việt Nam được tính dựa trên mức thu nhập của người sử dụng máy tính và thời gian công việc của họ bị gián đoạn do các trục trặc gây ra bởi virus máy tính. Theo đó, bình quân mỗi người sử dụng máy tính tại Việt Nam đã bị thiệt hại 1.354.000 VNĐ. Với ít nhất 5,9 triệu máy tính (theo Sách Trắng về Công nghệ Thông tin – Truyền thông 2012) đang được sử dụng trên cả nước thì mức thiệt hại do virus gây ra mỗi năm lên tới gần 8 nghìn tỷ VNĐ.

Bài số 21

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap21.docx** văn bản sau đây :

Quản trị Hệ thống Oracle9i

Thông thường việc quản lý một hệ thống thông tin bao gồm CSDL và ứng dụng luôn được coi là một công việc rất phức tạp và tốn nhiều công sức. Nhưng hiện nay, hai sản phẩm của Oracle9i Database và Oracle 9i Application Server đã có các tính năng mới hỗ trợ việc quản lý hệ thống như "Tự quản trị" (self-management) và "Tự điều chỉnh" (self-turning), giúp cho việc quản trị hệ thống dễ dàng như việc nhấn nút.

Dễ như việc nhấn nút

Các sản phẩm mới của Oracle là Oracle9i Database và Oracle 9i Application Server (Oracle9iAS) cung cấp các công cụ, tính năng hữu ích để thực hiện các thao tác quản trị như: tự động hóa các thao tác thường xuyên và sắp xếp hợp lý hóa các thao tác đó.

Bài số 22

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap22.docx** văn bản sau đây :

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VIỆT NAM

Tiếp theo "Niên Giám Công Nghệ Thông Tin Việt Nam" năm 2001 và 2002, tạp chí Thế Giới Vi Tính – PC World Việt Nam và Hội Tin Học TP.HCM sẽ tiếp tục xuất bản "Niên Giám Công Nghệ Thông Tin Việt Nam" năm 2003. Bao gồm những thông tin cập nhật về các sản phẩm, dịch vụ và đơn vị tin học. Tập sách sẽ được phát hành vào trung tuần tháng 01/2003. Tất cả các đơn vị trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực CNTT tại Việt Nam đều có thể tham gia đăng tải thông tin trên "Niên Giám Công Nghệ Thông Tin Việt Nam" năm 2003.

PHIẾU ĐĂNG KÝ

------oOo------

Họ tên:.....
Đơn vị:.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....*Fax:*.....
E-mail:.....

Hãy vui lòng gởi Phiếu Đăng Ký này đến:

Bài số 23

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap23.docx** văn bản sau đây :

Cúp vàng Thế Giới sẽ hành trình qua 86 nước

Theo thông báo của LĐBĐ Thế giới (FIFA), chiếc cúp danh giá nhất hành tinh sẽ được rước qua 86 quốc gia trước khi trở lại Nam Phi – quốc gia đăng cai World Cup 2010. Chuyến đi này xuất phát từ trụ sở của FIFA tại Thuỵ Sỹ vào ngày 21/9 tới, ước tính kéo dài trong 225 ngày và vượt qua quãng đường kỷ lục từ trước tới nay – hơn 95.000 km của 86 quốc gia.

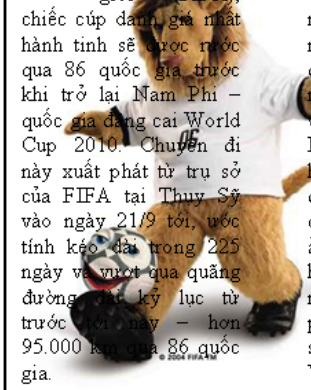

Đây sẽ là cơ hội ngàn năm có một cho các tín đồ của môn "túc cầu giáo" được tận mắt chiêm ngưỡng chiếc cúp bằng vàng danh giá.

Không chỉ có vậy, người hâm mộ ở những địa điểm mà cúp vàng đi qua còn có cơ hội chụp ảnh, theo dõi những hình ảnh bằng công nghệ 3 D về những giây phút ấn tượng trong lịch sử của các kỳ World Cup.

Chiếc cúp bằng vàng ròng 18 cara, nặng 6,1 kg sẽ ở lại với nhà vô địch cho tới kỳ World Cup 4 năm sau đó. FIFA sẽ cho làm một phiên bản y hệt như chiếc cúp vàng thật nhưng chỉ là dát vàng bên ngoài để trao cho quốc gia đoạt cúp trước đó vĩnh viễn. Năm 2006, FIFA cũng tổ chức một buổi hành trình tương tự nhưng chỉ đi qua 31 thành phố của 29 quốc gia.

Bài số 24

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap24.docx** văn bản sau đây :

WORLD CUP 2010

VÒNG TỨ KẾT WORLD CUP 2010

WORLD CUP 2010

Trận đấu	Tỷ số
Hà Lan ..... Brazil	2 1
Uruguay ..... Ghana	4 2
Aragentina ..... Đức	0 4
Paraguay ..... Tây Ban Nha	0 1

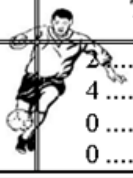

Bài số 25

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap25.docx** văn bản sau đây :

KẾT QUẢ HỌC TẬP

STT	Họ	Tên	Phái	Điểm		
				HK 1	HK 2	TB
1	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	8.0	7.0	7.5
2	Lê Trường	Tùng	Nam	6.5	6.5	6.5
3	Trần Minh	Chiến	Nam	7.0	5.0	6.0
4	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	9.0	9.0	9.0

KẾT QUẢ THI

STT	Họ	Tên	Phái	Điểm			
				Toán	Văn	Ngoại ngữ	Trung bình
1	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	8.0	7.0	6.0	7.0
2	Lê Trường	Tùng	Nam	6.5	6.5	6.5	6.5
3	Trần Minh	Chiến	Nam	7.0	5.0	9.0	7.0
4	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	9.0	9.0	9.0	9.0

TÌM ĐỌC

TÌM ĐỌC

1. Sổ tay thư pháp ..... KTS Nguyễn Thanh Sơn.
2. Hỏn chữ Việt, Về nghệ thuật thư pháp ..... Thiện Duyên
3. Hướng dẫn viết thư pháp ..... Phạm Thanh Hiệp
4. Thư pháp nhập môn, tập I và II ..... Phạm Công Út

TÌM ĐỌC

Bài số 26

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap26.docx** văn bản sau đây :

Kế Hoạch Công Tác Ngoài Giờ

Thời gian từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

	Thứ 7	Chủ Nhật	
		Học tập	Thể thao
Sáng	Họp báo	Chính trị	Thi đấu cầu lông
Chiều	Sinh hoạt đoàn	Văn hóa	Thi đấu bóng đá

Lưu ý:

- ❑ Chuẩn bị xe đi Tỉnh.....12 chỗ.
- ❑ Thông báo đội bóng thi đấu.....7 người.

Thông tin quảng cáo

Mua ti vi mùa World Cup

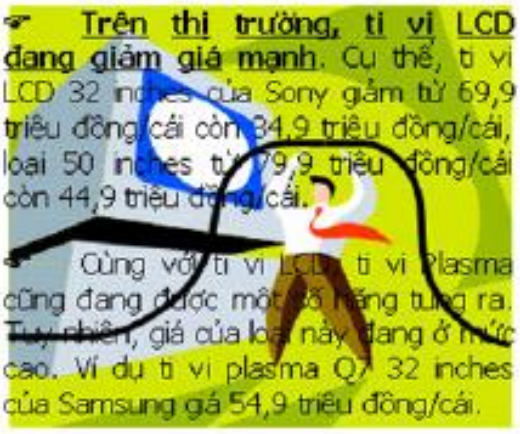

Trên thị trường, ti vi LCD đang giảm giá mạnh. Cụ thể, ti vi LCD 32 inches của Sony giảm từ 69,9 triệu đồng/cái còn 54,9 triệu đồng/cái, loại 50 inches từ 79,9 triệu đồng/cái còn 44,9 triệu đồng/cái.

Cùng với ti vi LCD, ti vi Plasma cũng đang được một số hãng tung ra. Tuy nhiên, giá của loại này đang ở mức cao. Ví dụ ti vi plasma Q7 32 inches của Samsung giá 54,9 triệu đồng/cái.

- Máy xén cỏ cực nhẹ..... 149,95 USD/cái
- Máy quét nhà..... 169,95 USD/cái

Bài số 27

Soạn thảo và định dạng tập tin **baitap27.docx** văn bản sau đây :

Xem – Nghe – Đọc

- **Nhà hát Bến Thành ---------- (20g)** Chương trình "Ngày xửa ngày xưa" 12 – Bạch Tuyết lạc bãy chú lùn.
- **TTVH Q.Phú Nhuận ---------- (18g)** Giao lưu biểu diễn giữa hai CLB đờn ca tài tử Q.Phú Nhuận và Q.8.
- **Trường ĐH Mỹ Thuật TP.HCM:** Triển lãm tranh thiếu nhi mừng 1-6.
- **Nghe trực tuyến CD nhạc hòa tấu:** Bạn có thể vào www.tuoitre.com.vn, mục Radio Online.
- **Galery Tự do:** Triển lãm tranh chủ đề "Hội ngộ mùa hè" 2006 của bốn hoạ sĩ Đặng Mậu Tựu, Nguyễn Tuấn Khôi, Nguyễn Quý Tâm, Phạm Trinh.

1 năm báo 12 số với giá 50.000 ĐVN

Tạp chí giao tận tay, bạn sẽ tiết kiệm được 7.600 đồng và cước phí bưu điện.

Họ và tên : _____

Nơi làm việc : _____

Điện thoại cơ quan : _____ Fax: _____

Địa chỉ nhận tập san : _____

ĐT nhà riêng : _____ ĐT di động: _____

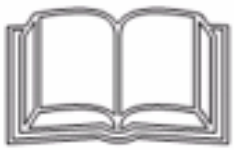

Giá 12.000 đ cho 12 số báo bao gồm cả cước phí bưu điện, được áp dụng trong cả nước Việt Nam, bạn đọc thuộc các tỉnh ngoài Hà Nội và Tp.HCM có yêu cầu gửi bảo đảm qua bưu điện đóng thêm phụ phí 1.000 đ cho 1 số.

PHIẾU ĐĂNG KÝ

Khách hàng:..... Nam (NỮ).....
Địa chỉ: .....
Điện thoại:.....

Số lượng:

Trọn bộ	☐	Millie	☐
Sammy	☐	Trudy	☐
Thinkin'Things	☐	Happy Kid	☐

- Giá trọn bộ (5 ngôi nhà): ..... 1,940,000 đồng
- Giá 1 ngôi nhà: .....388,000 đồng.

PHẦN MICROSOFT EXCEL 2010

Bài số 1

BẢNG THEO DÕI TIỀN PHẠT CƯỚC PHÍ THUÊ KHO

Tháng 01/2009

STT	Lô Hàng	Ngày Nhập	Số Ngày Lưu Kho	Ngày Hết Hạn	Ngày Xuất	Số Ngày Vượt	Số Tiền Thuê Kho
1	N0109-1	15/01/2009	2	?	17/01/2009	?	?
2	N0109-2	01/02/2009	5		08/02/2009		
3	N0109-3	05/02/2009	10		20/02/2009		
4	N0109-4	10/02/2009	1		11/02/2009		
5	N0109-5	10/02/2009	5		15/02/2009		
6	N0109-6	18/02/2009	1		20/02/2009		

Mô tả:

- Ngày hết hạn = Ngày nhập + Số ngày lưu kho
- Số ngày vượt = Ngày xuất – Ngày hết hạn
- Số tiền thuê kho = (Số ngày lưu kho*100000) + (số ngày vượt*150000)

Bài số 2

BẢNG CHI TIẾT THANH TOÁN THUÊ PHÒNG

Tháng 01/2009

STT	Tên Khách	Số Ngày Thuê	Qui Đổi		Số Tiền Thuê		Tổng Tiền
			Số Tuần	Số Ngày	Tuần	Ngày	
1	Lê Anh	10	?	?	?	?	?
2	Lê Minh	5					
3	Trần Nam	2					
4	Võ Thanh	1					

Mô Tả:

- Số tuần qui đổi = Số ngày thuê / 7. (Lấy phần nguyên).
- Số ngày qui đổi = Số ngày thuê / 7. (lấy phần dư).
- Số tiền thuê tuần = Số tuần qui đổi * 500000.
- Số tiền thuê ngày = Số ngày qui đổi * 100000.
- Tổng tiền = Số tiền thuê tuần + Số tiền thuê ngày.

Bài số 3

THEO DÕI BẢO HÀNH SẢN PHẨM CỦA KHÁCH HÀNG

STT	Sản Phẩm	Ngày Mua	Số Năm Bảo Hành	Ngày Hết Hạn	Thời Gian Bảo Dưỡng		
					Số Ngày	Đợt 1	Đợt 2
1	Điện thoại	01/01/2008	1	?	?	?	?
2	Bếp ga	01/06/2008	2				
3	Tủ lạnh	01/10/2008	2				
4	Bình điện	01/12/2008	1				
5	Bàn ủi	01/01/2009	1				
6	Máy giặt	01/02/2009	3				

Mô tả:

- **Ngày hết hạn** có ngày tháng cùng ngày mua và có năm tăng theo số năm bảo hành.
- **Số ngày bảo dưỡng** = 90 ngày * Số năm bảo hành.

- **Thời gian bảo dưỡng đợt 1** = ngày mua + số ngày bảo dưỡng.
- **Thời gian bảo dưỡng đợt 2** = Đợt 1 + Số ngày bảo dưỡng * 2.

Bài số 4

BẢNG KÊ MUA BÁN HÀNG HÓA

Tháng 01/2009

STT	Mặt Hàng	Số Lượng	MUA			BÁN		Tiền Chênh Lệch
			Đơn giá USD	Tiền USD	Tiền VND	Đơn giá VND	Tiền VND	
1	K900i	10	900.00	?	?	10,500,000	?	?
2	S100	5	205.50			4,200,000		
3	N6150	12	450.00			6,500,000		
4	N7250	10	400.00			8,000,000		
5	K600i	20	350.00			6,000,000		
6	Adapter	2	3.12			50,000		

- Tiền USD hàng mua = Số lượng * Đơn giá USD.
- Tiền VND hàng mua = Tiền USD * 22000.
- Tiền VND Hàng bán = Số lượng * Đơn giá hàng bán,
- Tiền chên lệch = Tiền VND hàng bán – Tiền VND hàng mua

Bài số 5

BẢNG CHI TIẾT NHẬP HÀNG HÓA

Tháng 01/2009

STT	Lô Hàng	Mã Xuất Xứ	Ngày Nhập	Model	Số Serial
1	IND-1501-010-L100	?	?	?	?
2	IND-1501-011-S500				
3	TLD-2001-22-L100				
4	TLD-2001-23-S500				
5	TLD-2001-49-L300				
6	TLD-2001-50-L500				

Mô tả:

- **Mã xuất xứ**: là 2 ký tự đầu của lô hàng.
- **Ngày nhập**: hai ký tự thứ 5 và thứ 6 là ngày, hai ký tự thứ 7 và 8 là tháng. Phân cách giữa ngày và tháng là dấu "/".
- Ví dụ: Lô hàng IND-1501-010-L100 thì ngày nhập là 15/01.
- **Model**: là 4 ký tự cuối của lô hàng.
- **Số Serial**: Từ ký tự thứ 10 trở đi của lô hàng.

Bài số 6

BẢNG THEO DÕI CHO THUÊ MÁY TÍNH

STT	Số Máy	Giờ Bắt đầu	Giờ Kết Thúc	Tính Tiền Sử Dụng Máy		
				Số Giờ	Số Phút	Số Tiền
1	101	8:30:00	10:30:00	?	?	?
2	102	9:00:00	13:30:00			
3	103	8:30:00	10:30:00			
4	104	11:20:00	14:10:00			
5	105	12:00:00	16:00:00			
6	106	8:30:00	10:30:00			

- Số giờ = Giờ kết thúc – Giờ bắt đầu (lấy phần giờ).
- Số phút = Giờ kết thúc – Giờ bắt đầu (lấy phần phút).
- Số tiền = (Số giờ * 5000) + (Số phút * 50)

Bài số 7

Bảng Theo Dõi Hàng Hóa

Lô hàng	Mã hàng	Mã NSX	Tháng năm	Đơn giá (USD)	Số lượng	Thành tiền
TV09SN200100	?	?	?	?	?	?
ML08PN50010						
TL07TB35050						
MG09SY400500						
TV07PN250200						
VD08SN120150						
TL08EL50010						
TL07SP30050						

Mô tả:

- **Mã hàng** là hai ký tự đầu của lô hàng
- **Mã NSX** là ký tự thứ 5 và 6 của lô hàng
- **Tháng năm** gồm tháng là 2 ký tự 3,4 kết hợp với năm 2013. Ví dụ: TL07TB50 là "07/2013".
- **Đơn giá (USD)** là 3 ký tự thứ 7,8,9 của lô hàng.
- **Số lượng** là các ký tự còn lại của lô hàng.
- **Thành tiền** = Số lượng * đơn giá (USD) * 20100.

Bài số 8

Mức lương cơ bản :						350,000 đồng			
STT	Họ Tên	Chức Vụ	Số Con	Loại Khen Thưởng	Hệ Số Lương	Phụ Cấp	Hệ Số Chức Vụ	Tiền Khen Thưởng	Tiền Lương
1	Anh	TP	1	A	4	?	?	?	?
2	Minh	PP		B	3				
3	Nam	NV	2	A	2				
4	Thanh	NV	3	C	3				
5	Tuấn	PP		C	2				
6	Vũ	NV		A	2				

Mô tả:

- **Phụ cấp**: nếu số con >=2 thì 300000, ngược lại là 100000.
- **Hệ số chức vụ**: nếu chức vụ là "TP" thì 2, nếu là "PP" thì là 1 còn lại là 0.
- **Tiền khen thưởng**: nếu loại khen thưởng là "A" thì 500000, nếu là "B" thì 300000 ngược lại bằng 0.
- **Tiền lương** = (Mức lương cơ bản*hệ số lương) + phụ cấp + (Mức lương cơ bản * Hệ số chức vụ) + tiền khen

thưởng.

Bài số 9

KẾT QUẢ HỌC TẬP								
Năm học 2008-2009								
STT	Họ Tên	Điểm			Kết Quả		Loại Khen Thưởng	Học Sinh Xuất Sắc
		HK 1	HK 2	TB	Thi Lại	Xếp Loại		
1	Lê Anh	8.5	10	?	?	?	?	?
2	Lê Minh	6	7					
3	Trần Nam	3	4					
4	Võ Thanh	9	10					
5	Đinh Tuấn	4	6					
6	Vũ Bảo	8	8					

Mô tả:

- **Điểm TB** = (Điểm HK2 * 2 + Điểm HK1)/3.
- **Thi lại** là "X" nếu điểm TB <=4.
- **Xếp loại**: được tính theo qui luật sau:

  Nếu Điểm TB >=9 thì "Giỏi"

  Nếu 9 > Điểm TB>=7 thì "Khá"

  Nếu 7 > Điểm TB >=5 thì "Trung Bình"

  Nếu 5 > Điểm TB thì "yếu".
- **Loại khen thưởng**: Nếu điểm TB > 8 là "A", nếu điểm TB từ 7 đến 8 "B" còn lại không có loại khen thưởng.
- **Học sinh xuất sắc** là "X" nếu điểm TB >=9.5 và điểm HK1 và HK2 từ 9 trở lên.

Bài số 10

BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP					
Năm học 2008-2009					
STT	Họ Tên	Điểm TB	Khen Thưởng	Số tiền	Học Sinh Xuất Sắc
			Loại		
1	Lê Anh	9.5	A	500,000	X
2	Lê Minh	6			
3	Trần Nam	7.5	B	300,000	
4	Võ Thanh	9	A	500,000	
5	Đinh Tuấn	5			
6	Vũ Bảo	8	B	300,000	

Bảng Thống Kê	
Điểm cao nhất:	?
Điểm thấp nhất:	?
Điểm trung bình:	?
Tổng số học sinh:	?
Tổng số học sinh được khen thưởng:	?
Tổng số tiền khen thưởng:	?
Tổng số học sinh xuất sắc:	?

Bài số 11

BẢNG LƯƠNG CÔNG NHÂN
Tháng 01/2009

STT	Họ Tên	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Trợ cấp độc hại	Hệ số lương	Lương	Tổng Lương
1	Lê Anh	PX1	?	?	2	?	?
2	Lê Minh	PX2			3		
3	Trần Nam	PX3			1.5		
4	Võ Thanh	PX4			3		
5	Đinh Tuấn	PX1			3		
6	Vũ Bảo	PX3			2		

DANH MỤC ĐƠN VỊ - Định mức lương công nhân

Mã đơn vị	Tên đơn vị	Trợ cấp độc hại	Mức lương
PX1	Xưởng 1	200,000	500,000
PX2	Xưởng 2	300,000	500,000
PX3	Xưởng 3	0	350,000
PX4	Xưởng hoá	500,000	800,000

Mô tả:

- Tên đơn vị dựa vào mã đơn vị và tìm trong bảng danh mục đơn vị.
- **Trợ cấp độc hại** dựa vào mã đơn vị và tìm trong bảng dang mục đơn vị.
- **Lương** = Hệ số lương * Mức lương (trong đó mức lương được tính dựa theo mã đơn vị trong bảng danh mục đơn vị)
- **Tổng lương** = Trợ cấp độc hại + Lương.

Bài số 12

BẢNG CHI TIẾT NHẬP HÀNG HÓA
Tháng 01/2009

STT	Lô Hàng	Tên hàng	Số lượng	Ngày Nhập	Đơn giá	Thành tiền
1	1501-010-L100	?	10	?	?	?
2	1501-011-S500		200			
3	2001-22-L100		50			
4	2001-23-S500		100			
5	2001-49-L300		200			
6	2001-50-L500		100			

Danh mục hàng hoá

Model	L100	S500	L300	L500
Tên hàng	Laptop Sony	Dell	IBM	Mac
Đơn giá	1200	800	1000	2500

Mô tả:

- **Model** hàng hóa là 4 ký tự cuối của lô hàng.
- **Tên hàng, đơn giá** dựa vào Model hàng hóa và tìm trong bảng sanh mục hàng hóa.
- **Ngày nhập** dựa vào lô hàng theo mô tả sau:
    - 2 ký tự đầu là ngày
    - 2 ký tự 3 và 4 là tháng
    - Năm là năm hiện hành.
- **Thành tiền**= Số lương * Đơn giá + Thuế nhập khẩu. (với thuế nhập khẩu là 20% đơn giá nếu hàng nhập sau ngày 15/01/2007. 0% nếu nhập trước ngày 15/01/2007.

Bài số 13

Dùng các hàm Countif, Sumif để lập bảng thống kê sau đây:

BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN

Tháng 01/2009

STT	Họ Tên	Đơn Vị	Loại Khen Thưởng	Tiền Khen Thưởng	Tiền Lương
1	Anh	KT	A	500,000	**2,100,000**
2	Minh	KT	B	300,000	**1,550,000**
3	Nam	SX	A	500,000	**1,400,000**
4	Thanh	SX	C	200,000	**1,110,000**
5	Tuấn	SX	C	200,000	**900,000**
6	Vũ	SX	A	500,000	**1,400,000**

Thống kê khen thưởng và lương theo đơn vị

Đơn Vị	Số NV	Tổng tiền Khen Thưởng	Tổng Tiền Lương
KT	?	?	?
SX	?	?	?

Bài số 14

BẢNG KÊ BÁN HÀNG HÓA

Tháng 01/2009

STT	Mặt Hàng	Ngày Bán	Số Lượng	Số Tiền	Nhà sản
1	K900i	01/01/2007	10	105,000,000	Ericsson
2	S100	01/01/2007	5	21,000,000	Samsung
3	N6150	13/01/2007	12	78,000,000	Nokia
4	N7250	20/01/2007	10	80,000,000	Nokia
5	K900i	25/01/2007	20	120,000,000	Ericsson
6	Adapter	30/01/2007	2	100,000	

Dựa vào bảng dữ liệu trên lập bảng thống kê sau đây:

Thống kê bán hàng

Tổng số lượng bán của mặt hàng K900i	**?**

Tính tổng số lượng hàng bán cho theo nhà sản xuất

Nhà sản xuất	Tổng số Lượng
Ericsson	?
Samsung	?
Nokia	?

Bài số 15

KẾT QUẢ TUYỂN SINH

Năm học 2008-2009

STT	Họ Tên	Số báo danh	Khối thi	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Kết quả
1	Anh	A-205-1	?	25	?	?
2	Minh	A-150-2		18		
3	Nam	B-270-3		20		
4	Thanh	B-333-1		27		
5	Tuấn	B-909-2		22		
6	Vũ	C-805-1		21		

Danh mục khối thi

Mã khối thi	Khối thi	Điểm chuẩn
A	Khối A	20
B	Khối B	22
C	Khối C	21

Thống kê kết quả	
Điểm cao nhất	?
Tổng số đậu	?
Tổng số rớt	?

Mô tả:

- Ký tự đầu tiên của Số báo danh là Mã khối thi.
- Ký tự cuối của Số báo danh là đối tượng dự thi
- Khối thi dựa vào mã khối thi và tìm trong Danh mục Khối thi.
- Điểm ưu tiên tính theo đối tượng dự thi:
    - Đối tượng 1 → điểm ưu tiên là 0.
    - Đối tượng 2 → điểm ưu tiên là 1.
    - Đối tượng 3 → điểm u6u tiên là 2.
- Kết quả là đầu nếu (điểm thi + điểm ưu tiên) >= Điểm chuẩn. với điểm chuẩn dựa theo Mã khối thi trong bảmng danh mục khối thi.
- Lập bảng thống kê kết quả thi.

-

Bài số 16

BÁO CÁO BÁN HÀNG TRẢ GÓP QUÍ 1/2009

STT	Mã số	Tên hàng	Ngày bán	Đơn giá	Góp mỗi tháng
1	TL29	?	28-01	?	?
2	MT112		01-02		
3	ML29		01-02		
4	TV16		01-03		
5	MT212		07-03		
6	ML16		14-02		
7	TV23		15-02		
8	TL29		25-02		
9	TL16		03-03		

Mã hàng	Tên hàng	Loại 1	Loại 2
MT	Máy tính	8,600,000	7,200,000
ML	Máy lạnh	5,200,000	5,000,000
TL	Tủ lạnh	5,300,000	4,500,000

Tên hàng	Số hàng đã bán	Tổng góp mỗi tháng
Máy tính	?	?
Máy lạnh	?	?
Tủ lạnh	?	?
Ti Vi	?	?

Mô tả:

- 2 ký tự đầu của mã số là mã hàng.
- Ký tự thứ 3 của mã số là Loại hàng: 1 → Loại 1, 2 → loại 2.
- Các ký tự còn lại là Số tháng trả góp.

Trong đó:

- **Tên hàng** dựa vào Mã hàng tra trong Bảng đơn giá kết hợp với loại hàng. Ví dụ: Mã Số **ML16** thì sẽ là **Máy lạnh loại 1**.
- **Đơn giá** dựa vào mã hàng và loại hàng tra trong bảng đơn giá.
- **Góp mỗi tháng** = Còn lại * (1+lãi suất) / Số tháng trả góp. (biết rằng Còn lại = Đơn giá * 40%, Lãi suất là 1% nếu trả góp dưới 9 tháng, 1.2% nếu từ 9 tháng đến 11 tháng và từ 12 tháng trở đi là 1.5%)
- Lập bảng thống kê trên.

Bài số 17

BẢNG KÊ XUẤT BÁN MONITOR 2009

STT	Sản Phẩm	Nhà SX	Tháng	SL Bán	TT Bán
01	Màn hình 17"	ViewSonic	1	150	210,000,000
02	Màn hình 14"	Samsung	1	200	240,000,000
03	Màn hình 17"	LG	1	100	100,000,000
04	Màn hình 14"	ViewSonic	2	250	350,000,000
05	Màn hình 14"	Samsung	2	100	120,000,000
06	Màn hình 15"	Dell	2	50	75,000,000
07	Màn hình 17"	ViewSonic	3	200	280,000,000
08	Màn hình 14"	Samsung	3	120	144,000,000
09	Màn hình 17"	LG	3	100	100,000,000
10	Màn hình 15"	Dell	3	200	300,000,000

Bảng tổng hợp

Nhà SX	Tổng SL Bán	Tổng TT Bán
ViewSonic	?	?
Samsung	?	?
LG	?	?
Dell	?	?

Bài số 18

BẢNG KÊ XUẤT BÁN MONITOR 2009

STT	Qui cách	Nhà SX	Tháng	SL Bán	TT Bán
1	17"	ViewSonic	1	150	210,000,000
2	15"	Samsung	1	200	240,000,000
3	15"	LG	1	100	100,000,000
4	17"	ViewSonic	2	250	350,000,000
5	15"	Samsung	2	100	120,000,000
6	15"	Dell	2	50	75,000,000
7	17"	ViewSonic	3	200	280,000,000
8	17"	Samsung	3	120	144,000,000
9	15"	LG	3	100	100,000,000
10	15"	Dell	3	200	300,000,000

Bảng tổng hợp số lượng xuất bán

	Qui cách	
	15"	17"
ViewSonic	?	?
Samsung	?	?
LG	?	?
Dell	?	?

Bài số 19

Tình Hình Bán Hàng – 02/2009

Mã hàng	Tên hàng	Khách Hàng	Ngày bán	SL	Đơn giá	Thành tiền	Khuyến mãi
TVS	?	Nguyễn Văn Bình	01/02	60	?	?	?
MGL		Trần Thị Mai	03/02	13			
TVL		Bùi Văn Tí	02/02	14			
MLL		Huỳnh Tấn Đạt	05/02	11			
TLS		Mai Văn Khôi	05/02	30			
TLL		Ngô Thị Miên	05/02	12			
MGS		Trần Bích Ngọc	04/02	20			
MGL		Hồ Tấn Hùng	04/02	15			

Bảng đơn giá

2 ký tự đầu	Tên hàng	Đơn giá	
		Sỉ (S)	Lẻ (L)
TV	TV Projection 61A9	5,510,000	5,600,000
TL	Tủ lạnh GR-E180DB	3,000,000	3,100,000
MG	Máy giặt	2,500,000	2,600,000
ML	Tủ Lạnh	1,500,000	1,550,000

Bảng thống kê thành tiền

	Sỉ (S)	Lẻ (L)
Máy giặt	?	?
Tủ lạnh	?	?

Mô tả:

- Ký tự cuối của Mã hàng cho biết hình thức bán là Sỉ (S) hay là Lẻ (L).

- **Tên hàng** dựa vào 2 ký tự đầu của Mã hàng trong bảng đơn giá để có giá trị hợp lý.
- **Đơn giá** dựa vào 2 ký tự đầu của Mã hàng kết hợp với hình thức bán tra trong Bảng Đơn giá để có giá trị hợp lý.
- **Thành tiền**= Số lượng * đơn giá. Nếu số lượng bán sỉ trên 20 thì Thành tiền được giảm 5%.
- **Khuyến mãi** ghi "X" nếu là Tivi hoặc Máy giặt bán với số lượng trên 15.
- Lập bảng thống kê theo mẫu trên.

Bài số 20

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1	BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN									
2	Tháng 01/2009									
3	STT	MSNV	Họ tên	Ngày sinh	Chức vụ	Ngày công	Xếp loại	Lương	Thưởng	Tổng cộng
4	1	BV01	Võ Đông An	05/01/70	Bảo vệ	26	A	2,000,000	500,000	**2,500,000**
5	2	SX01	Lê Thanh Bình	20/04/75	Công nhân sản xuất	25	A	1,800,000	500,000	**2,300,000**
6	3	KT01	Trần Thị Hạnh	07/11/64	Nhân viên kế toán	24	B	3,500,000	200,000	**3,700,000**
7	4	KT02	Nguyễn Thu Hương	07/02/78	Kế toán trưởng	26	A	5,000,000	500,000	**5,500,000**
8	5	BV02	Đặng Tấn Phát	15/08/85	Bảo vệ	23	B	2,000,000	200,000	**2,200,000**
9	6	SX02	Phan Ngọc Phúc	31/07/84	Công nhân sản xuất	20	B	1,500,000	200,000	**1,700,000**
10	7	SX03	Nguyễn Văn Tài	03/02/79	Công nhân sản xuất	15	C	1,200,000	0	**1,200,000**
11	8	GD01	Trần Thu Thủy	12/03/68	Giám đốc	26	A	8,000,000	500,000	**8,500,000**
12	9	KT03	Phạm Thanh Xuân	05/05/80	Nhân viên kế toán	18	C	3,000,000	0	**3,000,000**
13	10	SX04	Lê Kim Yến	12/06/82	Công nhân sản xuất	23	B	2,000,000	200,000	**2,200,000**

Câu A : Sắp xếp bảng dữ liệu

1. Sắp xếp cột ngày sinh tăng dần.
2. Sắp xếp theo cột MSNV giảm dần.
3. Sắp xếp cột xếp loại tăng dần, nếu cùng xếp loại thì sắp xếp theo cột lương giảm dần.
4. Sắp xếp theo cột ngày công tăng dần, nếu cùng ngày công thì sắp xếp theo cột thưởng giảm dần.
5. Sắp xếp theo cột thưởng giảm dần, nếu cùng thưởng thì sắp xếp theo cột xếp loại tăng dần, nếu cùng xếp loại thì sắp xếp theo cột họ tên giảm dần.

Câu B : Trích dữ liệu

1. Trích các nhân viên có chức vụ là Bảo vệ.
2. Trích các nhân viên xếp loại C.
3. Trích các nhân viên kết toán.
4. Trích các nhân viên sinh vào ngày 07.
5. Trích các nhân viên sinh vào tháng 02.
6. Trích các nhân viên sinh từ 1968 đến năm 1970.
7. Trích các nhân viên có mã số nhân viên bắt đầu là SX.
8. Trích các nhân viên có ngày công từ 20 đến 25.
9. Trích các nhân viên xếp loại A hay B và có thưởng 500000.
10. Trích các nhân viên có tổng cộng tiền lương từ 2000000 đến 3000000.
11. Trích các nhân viên sản xuất có ngày công từ 22 đến 25.

BÀI TẬP TỔNG HỢP EXCEL

BÀI 1

BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN

MÃ NV	Họ Tên	Mã ngạch	LCB	Bậc	Hệ số	Lương	Thuế
NV101	Trần Minh						
NV102	Hoàng Dung						
NV203	Phan Dũng						
KT315	Vũ Hoàng						
CV205	Tú Anh						
CV410	Lâm Dũng						

Bảng 1

Mã Ngạch	LCB
NV	300000.0
KT	350000.0
CV	450000.0

Bảng 2

BẬC	1	2	3	4
Hệ số	1.82	2.24	2.75	3.56

Yêu cầu:

1.Dựa vào 2 ký tự đầu của **Mã NV** để điền vào cột **Mã ngạch**
2.Dựa vào **Mã ngạch** và **Bảng 1** để tính **LCB**
3.Dựa vào ký tự thứ 3 của **Mã NV** để tính **Bậc**
4.Dựa vào **Bậc** và **Bảng 2** để tính **Hệ số**
5.**Lương = LCB * Hệ số**
6.Thuế = 10% phần vượt hơn 1000000 của **Lương**
7.Trích danh sách nhân viên có **Mã ngạch** là **NV** và **Bậc** là **2** qua sheet khác với tên **NVB2**

BÀI 2

TÍNH TIỀN KHÁCH SẠN

Tỷ giá 18100

Mã khách	Tên	Loại KS	Đơn giá	Nơi đến	Số ngày ở	Tiền ăn	Phí bảo hiểm	Thành tiền USD	Thành tiền VND
NHA-1SAO-01	Tú Anh								
NHA-MINI-03	Minh Thư								
NHA-1SAO-04	Lan An								
NHA-2SAO-11	Bảo Long								
NHA-MINI-15	Yến Linh								
DAL-MINI-14	Hoàng An								
DAL-MINI-12	Yến Trang								
DAL-2SAO-34	Phương Phú								
DAL-2SAO-23	Anh Thư								
DAL-3SAO-16	Văn Minh								
HUE-1SAO-15	An Bình								
HUE-3SAO-36	Tấn Hùng								
HUE-3SAO-10	Quốc Trung								
HUE-2SAO-19	Hùng Lân								

Bảng 1

Loại KS	Đơn giá
MINI	5
1SAO	8
2SAO	12
3SAO	17

Bảng 2

Mã nơi đến	Nơi đến	Số ngày ở	Tiền ăn (USD)
DAL	Đà Lạt	3	15
NHA	Nha Trang	4	22
HUE	Huế	6	27

Yêu cầu:

1. Dựa vào ký tự thứ 5 đến ký tự thứ 8 của **Mã khách** để điền vào cột **Loại KS**
2. Dựa vào **Loại KS** và **Bảng 1** để tính cột **Đơn giá**
3. Dựa vào 3 ký tự đầu của **Mã khách** và **Bảng 2** để điền vào cột **Nơi đến**
4. Dựa vào 3 ký tự đầu của **Mã khách** và **Bảng 2** để điền vào cột **Số ngày ở**
5. Dựa vào 3 ký tự đầu của **Mã khách** và **Bảng 2** để điền vào cột **Tiền ăn**
6. **Phí bảo hiểm** dựa vào cột **Nơi đến** như sau: **Đà Lạt**: 5; **Nha Trang** 7, **Nơi khác**: 10
7. **Thành tiền USD** = **Đơn giá** *Số ngày ở+Tiền ăn + **Phí bảo hiểm**
8. **Thành tiền VND=Thành tiền USD** * **Tỷ giá**

BÀI 3

HÓA ĐƠN HÀNG HÓA

MSHH	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	LOẠI SÁCH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	PHÍ VẬN CHUYỂN	TIỀN GIẢM
A0G2	Đại số 11			1500				
A1G2	Quang học 11			2100				
C0T1	Giàn Thiên Lý			700				
B0K1	Dạy Toán 6			600				
A2G2	Văn Học 12			2000				
D1K1	Tâm lý HS			450				
C1T2	Thủy Hữ			1500				

Bảng Loại Sách

MÃ SÁCH	LOẠI SÁCH	Đ.GIÁ
G	Giáo khoa	2800
T	Truyện	3500
K	Tham khảo	3000

Bảng phí vận chuyển

Số lượng	0	1000	1500
Phí	50000	30000	15000

Yêu cầu:

1.Trình bày bảng tính như trên
2.Dựa vào ký tự thứ 3 của **MSHH** để điền vào **Mã Sách**
3.Dựa vào **Mã sách** và **Bảng Loại Sách** điền dữ liệu vào cột **Loại Sách**
4.Dựa vào **Mã sách** và **Bảng Loại Sách** điền dự liệu vào cột **Đơn Giá**
5.Tính **Thành Tiền** = **Số lượng** * **Đơn giá**
6.Dựa vào cột **Số lượng** và **Bảng phí vận chuyển** để tính **Phí vận chuyển**
7.Tính **Tiền giảm**, biết
- Nếu ký tự đầu của **MSHH** là **A** thì **Tiền giảm** bằng **8%** của **Thành Tiền**
- Nếu ký tự đầu của **MSHH** là **B** thì **Tiền giảm** bằng **5%** của **Thành Tiền**
- Các trường hợp còn lại thì không giảm
8.Chèn thêm cột **PHẢI TRẢ** phía sau cột **TIỀN GiẢM**
- Tính **Phải trả** = **Thành tiền** - **Tiền giảm** + **Phí vận chuyển**
9.Sắp xếp bảng tính tăng dần theo cột **Số Lượng**
10.Trích những hàng hóa là Giáo Khoa sang sheet khác và đổi tên sheet lại là GiaoKhoa

BÀI 4

BẢNG KẾT TOÁN HÀNG NHẬP KHẨU

STT	MÃ C.TỪ	MÃ HÀNG	TÊN HÀNG	SỐ C.TỪ	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	THUẾ	PHẢI TRẢ
1	SB205				50				
2	TL402				100				
3	SB401				125				
4	DG1C3				47				
5	DG2C2				80				
6	RU104				90				
7	BN503				120				
8	SB303				48				
9	RU201				50				
10	SB507				60				
Tổng cộng									
Trung bình									
Nhỏ nhất									
Lớn nhất									

Bảng 1

MÃ HÀNG	TÊN HÀNG	ĐƠN GIÁ
SB	Sữa bột	25000
TL	Thuốc lá	10000
DG	Đường	5000
RU	Rượu	150000
BN	Bột ngọt	20000

BẢNG THỐNG KÊ PHỤ

Số lần nhập	Sữa bột	Đường	Bột ngọt

Yêu cầu:

1.Nhập và trình bày bảng tính như trên, lưu lại với tên NK.XLS
2.**Mã hàng** được tính dựa vào 2 ký tự đầu của **Mã C.Từ**
3.Dựa vào **Mã Hàng** và **Bảng 1** để điền giá trị vào cột **Tên Hàng**
4.Số **C.Từ** là ký tự thứ 3 trong **Mã C.Từ**
5.Dựa vào **Mã hàng** và **Bảng 1** để điền giá trị vào cột **Đơn giá**
6.Tính **Thành tiền** = **Số lượng** * **Đơn giá**
7.Cột **Thuế** được tính như sau:
- **20%** ***Thành tiền** cho các mặt hàng **Thuốc lá**
- **10%** ***Thành Tiền** cho mặt hàng **Rượu**
- Còn lại 0%

8.**Phải trả**=**Thành tiền** + **Thuế**
9.Tính **Số lần nhập** cho từng loại mặt hàng vào **Bảng Thống Kê Phụ**
10.Sắp xếp bảng tính theo thứ tự tăng dần của cột **Số C.Từ**

BÀI 5

BẢNG THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN

MÃ KH	HỌ TÊN KH	LOẠI HỘ	CS CŨ	CS MỚI	TIÊU THỤ	ĐỊNH MỨC	ĐƠN GIÁ	SỐ KW VƯỢT ĐM	TIỀN TRONG ĐM	TIỀN VƯỢT ĐM
ND001	Lê Anh		1397	1500						
ND002	Lý Bảo		5555	5580						
SX003	Hà Cúc		4500	4700						
SX004	Tôn Vũ		6000	6400						
KD005	Lý Nhân		9950	150						
KD006	Lê Cam		9800	700						

Bảng 1: Định mức và Đơn giá

LOẠI HỘ	ĐỊNH MỨC	ĐƠN GIÁ
ND	100	50
SX	300	60
KD	500	80

Bảng 2: Hệ số vượt

Số KW vượt ĐM	0	1	50	100	200
Hệ số vượt	0	1.5	2	2.5	3

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên
2.Dựa vào 2 ký tự đầu tiên của **Mã KH** để điền vào cột **Loại Hộ**
3.Cột **Tiêu thụ** được tính như sau:
- Nếu **CS mới** >= **CS cũ** thì **TIÊU THỤ = CS mới - CS cũ**
- Ngược lại thì **TIÊU THỤ=10000 - CS cũ + CS mới**

4.Dựa vào **Loại hộ** và **Bảng 1** để điền dữ liệu vào cột **Định Mức**
5.Dựa vào **Loại hộ** và **Bảng 1** để điền dữ liệu vào cột **Đơn giá**
6.Tính số **KW vượt ĐM** theo điều kiện:
- Nếu **TIÊU THỤ > ĐỊNH MỨC** thì **Số KW VƯỢT ĐM=TIÊU THỤ - ĐỊNH MỨC**
- Nếu không thì **Số KW VƯỢT ĐM = 0**

7.**Tiền trong ĐM** là giá trị nhỏ nhất của hai giá trị:
TIÊU THỤ * ĐƠN GIÁ và **ĐỊNH MỨC * ĐƠN GIÁ**
8.Tính **Tiền vượt ĐM = SỐ KW VƯỢT ĐM * ĐƠN GIÁ * HỆ SỐ VƯỢT**
- **HỆ SỐ VƯỢT** căn cứ vào **Số KW Vượt ĐM** và **Bảng 2**

9.Trích lọc những khách hàng có số KW vượt định mức trên 100KW
và lưu lại ở Sheet khác với tên là VDM

BÀI 6

HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

STT	Mặt hàng			Số lượng - Giá cả				
	Mã HĐ	Mã hàng	Tên hàng	Số lượng	Tiền nhập	Tiền xuất	Thuế VAT	Lợi nhuận
1	KB001			100				
2	KB002			200				
3	MO001			50				
4	FD001			500				
5	HD002			80				
6	MO002			450				
7	FD003			50				
8	HD003			70				
Thấp nhất								
Cao nhất								
Tổng cộng								

Bảng giá nhập

Mã hàng	Tên hàng	Giá nhập
KB	Keyboard	9
HD	HardDisk	80
MO	Monitor	110
FD	FloppyDisk	8

Bảng thống kê

Mã hàng	Lợi nhuận
KB	
HD	
MO	
FD	

Yêu cầu:

1.Trình bày và định dạng bảng tính như trên
2.Dựa vào 2 ký tự đầu của **Mã HĐ** để điền dữ liệu vào cột **Mã hàng**
3.Dựa vào 2 ký tự đầu của **Mã HĐ** và **Bảng giá nhập** để điền dữ liệu vào cột **Tên hàng**
4.Tính **Tiền nhập** = **Số lượng** * **Giá nhập** (Giá nhập được tính dựa vào Mã hàng và Bảng giá nhập)
5.Tính **Tiền xuất** biết:
-Tiền xuất=105%*Tiền nhập nếu mặt hàng có lượng trên 150
-Tiền xuất=112%*Tiền nhập nếu mặt hàng có số lượng từ 100 đến 150
-Tiền xuất=120%*Tiền nhập nếu mặt hàng có số lượng nhỏ hơn 100
6.**Thuế VAT=10%*(Tiền xuất - Tiền nhập)**
7.**Lợi nhuận=Tiền xuất-(Tiền nhập+Thuế VAT)**
8.Tính Thấp nhất, Cao nhất, Tổng cộng của cột **Lợi Nhuận**
9.Hoàn thành dữ liệu tại **Bảng thống kê**

BÀI 7

BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN

MÃ NV	HỌ & TÊN	Xếp loại	Mã ngạch	Bậc	Hệ số	Thưởng	Lương	Thuế	Còn Lại
LD3-001	Lê Phương Nam	A							
LD2-002	Tôn Vũ Bắc	A							
CV3-005	Tố Vân Long	C							
CV1-007	Dương Tô Phong	B							
NV1-008	Hàn Việt Vân	A							
NV2-013	Huỳnh Lê Nhật	B							
NV3-014	Lê Hải Nguyệt	A							

Bảng tiền thưởng

Xếp loại	Tiền thưởng
A	200
B	150
C	100

Bảng hệ số

	1	2	3
CV	2	2.5	3
LD	3	3.5	4
NV	1	1.5	2

Lương căn bản

800

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên
2.Dựa vào 2 ký tự đầu của **Mã NV** để điền vào cột **Mã ngạch**
3.Dựa vào ký tự thứ 3 của **Mã NV** để điền vào cột **Bậc**
4.Dựa vào **Mã NV**, **Bậc** và **Bảng hệ số** để điền dữ liệu vào cột **Hệ số**
5.Dựa vào **Xếp Loại** và **Bảng tiền thưởng** để điền vào cột **Thưởng**
6.**Lương=Lương căn bản*Hệ số+Thưởng**
7.**Thuế** được tính theo điều kiện sau:
-Nếu Lương trên 2000 thì tính 15%*Số vượt trên 2000
-Các trường hợp còn lại thì thuế=0
8.Tính **Còn Lại=Lương-Thuế**
9.Trích lọc những nhân viên có Mã ngạch là NV và Xếp loại A sang sheet khác với tên NVA

BÀI 8

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Mã KH	Tên Khách	Loại Phòng	Tầng	Ngày đến	Ngày đi	Số tuần	Số ngày lẻ	Đơn giá tuần	Đơn giá ngày	Tổng tiền	Khuyến mãi
K01B1	Long			7/12/2006	17/12/2006						
K02A2	Chi			1/12/2006	29/12/2006						
K03C2	Tuấn			20/11/2006	25/11/2006						
K04A1	Hà			30/7/2006	30/8/2006						
K05B2	Minh			30/7/2006	30/8/2006						
K06C1	Bích			30/7/2006	30/8/2006						
K07A2	Thanh			28/7/2006	2/9/2006						
K08A2	Thảo			30/7/2006	8/9/2006						
K09B1	Hạnh			29/8/2006	20/9/2006						

Bảng đơn giá

Phòng	Đơn giá tuần		Đơn giá ngày	
	1	2	1	2
A	100	90	20	16
B	75	70	15	12
C	50	45	10	8

Yêu cầu:

1.Nhập và trình bày bảng tính như trên
2.Dựa vào ký tự thứ 4 trong **Mã KH** để điền vào cột **Loại Phòng**
3.**Tầng** được tính dựa vào ký tự cuối cùng trong **Mã KH**
4.Tính cột **Số Tuần** và cột **Số Ngày Lẻ**
5.Dựa vào **Loại phòng**, **Tầng** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Đơn giá tuần**
6.Dựa vào **Loại phòng**, **Tầng** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Đơn giá ngày**
7.**Tổng tiền=Số tuần*Đơn giá tuần+Số ngày lẻ*Đơn giá ngày**
8.Tính **Tiền khuyến mãi** thỏa điều kiện sau:
-Nếu **Số tuần** lớn hơn 4 và **Tổng tiền** lớn hơn 300 thì khuyến mãi là 10%***Tổng Tiền**
9. Thêm vào phía sau cột **Khuyến Mãi** cột **Tiền phải trả** và tính theo công thức sau:
Tiền phải trả=Tổng tiền-Khuyến Mãi
10.Trích lọc các khách hàng ở **Tầng 1** và **Loại phòng** là **A** sang sheet khác đặt tên là **A1**

BÀI 9

BẢNG KẾT TOÁN HÀNG HÓA

Mã HĐ	Tên hàng	SL	Đơn giá	Tỷ lệ thuế	Thành tiền	Giảm giá	Thực thu
B021							
T032							
B152							
N031							
M203							
M104							
N052							
M124							
T043							
N081							

Bảng giá (USD)

Mã	Tên hàng	Giá sỉ	Giá lẻ
B	Bàn ủi	10	12
N	Nồi điện	30	33
T	Tủ lạnh	200	215
M	Máy lạnh	250	260

Bảng hệ số

Hệ số	1	2	3	4
Tỷ lệ giảm	0%	1%	2%	3%
Tỷ lệ thuế	2%	3%	5%	10%

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên
2.Dựa vào ký tự đầu tiên của **Mã HĐ** và **Bảng giá** để điền vào cột **Tên hàng**
3.**Số lượng** được tính dựa vào 2 giá trị giữa của **Mã HĐ**
4.Dựa vào ký tự đầu của **Mã HĐ** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Đơn giá**.
Số lượng trên 5 thì tính Giá sỉ
5.Dựa vào ký tự cuối của **Mã HĐ** và **Bảng hệ số** để điền vào cột **Tỷ lệ thuế**
6.**Thành tiền=Số lượng*Đơn giá***(1+**Tỷ lệ thuế**)
7.**Giảm giá=Thành tiền*Tỷ lệ giảm**(Được tính dựa vào ký tự cuối của **Mã HĐ** và **Bảng hệ số**)
8.**Thực thu=Thành tiền-Giảm giá**
9.Trích lọc những mặt hàng là **Bàn ủi** và số **Hệ số** là **1** sang sheet khác lưu lại với tên là B1

BÀI 10

BÁN VÉ XE LỬA

LOẠI VÉ	TÊN TÀU	TÊN VÉ	GIÁ VÉ	SỐ LƯỢNG	THÀNH TIỀN	THUẾ	TỔNG CỘNG
GCS1	TÀU S1			10			
GMS2	TÀU S2			9			
GIS3	TÀU S3			7			
GMS3	TÀU S3			8			
GIS3	TÀU S3			3			
GCS2	TÀU S2			4			
GMS1	TÀU S1			5			
GIS2	TÀU S2			9			
GCS3	TÀU S3			15			
GIS1	TÀU S1			4			

BẢNG TÊN TÀU

MÃ TÀU	S1	S2	S3
TÊN TÀU	TÀU S1	TÀU S2	TÀU S3

BẢNG ĐƠN GIÁ

LOẠI	TÊN VÉ	TÀU S1	TÀU S2	TÀU S3
GC	GHẾ CỨNG	450	400	350
GM	GHẾ MỀM	500	450	400
GI	GIƯỜNG	600	550	500

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên

2.Dựa vào 2 ký tự cuối của **Loại Vé** và **Bảng tên tàu** để điền vào cột **Tên Tàu**

3.Dựa vào 2 ký tự đầu của **Loại vé** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Tên vé**

4.Dựa vào **Tên tàu**, **Tên vé** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Giá vé**

5.**Thành tiền=Số lượng*Giá vé**

6.**Thuế=10%*Thành Tiền** đối với **Tàu S1**, **5%*Thành tiền** đối với **Tàu S2** hoặc **Tàu S3**

7.**Tổng cộng=Thành tiền+Thuế**, làm tròn đến hàng ngàn

8.Trích lọc danh sách có **Tên vé** là **Ghế Mềm** sang sheet khác, lưu lại với tên GM

BÀI 11

BẢNG THỐNG KÊ NHẬP NHIÊN LIỆU

STT	Chứng từ	Thông tin sản phẩm		Tên nhà SX	Đơn giá	Số lượng (lít)	Thuế	Thành tiền
		Mã hàng	Tên hàng					
1	D00TN					2000		
2	D01ES					3000		
3	X92SH					2500		
4	N4TSH					1500		
5	D00TN					2000		
6	N06CA					4000		
7	X59ES					3200		
8	N89BP					3500		

Bảng 1

Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá (VNĐ/lít)
X	Xăng	11000
D	Dầu	6000
N	Nhớt	5000

Bảng 2

Mã NSX	BP	ES	SH	CA
Tên NSX	Petro	Esso	Shell	Castrol

Yêu cầu:

1.**Mã hàng** là ký tự đầu của **Chứng Từ**
2.Dựa vào **Mã hàng** và **Bảng 1** để điền dữ liệu vào cột **Tên hàng**
3.Dựa vào 2 ký tự cuối của **Chứng từ** và **Bảng 2** để điền vào cột **Tên nhà SX**
-Nếu 2 ký tự cuối là TN thì Tên nhà SX là Nội địa
4.Dựa vào **Mã hàng** và **Bảng 1** để điền vào cột **Đơn giá**
5.**Thuế=Số lượng*Đơn giá*Thuế suất**. Biết:
- Thuế suất=0% nếu là Hàng nội địa
- Thuế suất=2.5% nếu là sản phẩm của Castrol
- Thuế suất 4% cho các sản phẩm còn lại

6.**Thành tiền=Số lượng*Đơn giá+Thuế**
7.Sắp xếp bảng tính tăng dần theo **Thành tiền**

BÀI 12

BÁO CÁO DOANH THU

Mã máy	Loại máy	Nước SX	Đơn giá	Nơi bán	Phí vận chuyển	Số lượng	Thuế	Thành tiền
P1- JAP				Hanoi		40		
P1- KOR				Hue		50		
P2- USA				Saigon		20		
P2- JAP				Saigon		10		
P2- KOR				Saigon		15		
P3- USA				Saigon		30		
P3- JAP				Hanoi		20		
P2- USA				Hue		24		
P3- USA				Hanoi		16		
P3- JAP				Hue		5		

Bảng đơn giá

Loại máy	USA	JAP	KOR
P1	500	450	300
P2	600	560	350
P3	800	700	400

Bảng phí chuyên chở

Nơi bán	% Phí chuyên chở
Saigon	2%
Hue	5%
Hanoi	8%

Bảng thống kê

Loại máy	P1	P2	P3
Doanh thu			

Yêu cầu:

1.Nhập và định dạng văn bản như trình bày trên
2.**Loại máy** là 2 ký tự đầu của **Mã máy**
3.**Nước SX** là 3 ký tự cuối của **Mã máy**
4.Dựa vào **Loại máy**, **Nước SX** vả **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Đơn giá**
5.**Phí vận chuyển = % Phí chuyên chở * Đơn giá**
-**% Phí chuyên chở** được tính dựa vào **Nơi bán** và **Bảng phí chuyên chở**
6.**Thuế=Thuế suất*Đơn giá**. Biết rằng:
-Nước SX là USA và Số lượng > 20 thì Thuế suất là 3%
-Nước SX là USA và Số lượng <=20 thì Thuế suất là 5%
-Các trường hợp còn lại thì Thuế suất là 7%
7.**Thành tiền=(Đơn giá+Phí vận chuyển+Thuế)*Số lượng**
8.Điền vào **Bảng Thống kê:** tổng doanh thu theo từng loại máy

BÀI 13

THỐNG KÊ BÁN SÁCH

STT	Mã sách	Loại sách	Tên sách	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Giảm giá	Còn lại
1	A160				20			
2	B261				30			
3	C150				15			
4	D270				40			
5	A164				10			
6	B280				20			
7	C150				70			
8	D180				80			

Bảng đơn giá

Mã sách	Tên sách	Đơn giá 1	Đơn giá 2
A	Kỹ thuật	3000	3500
B	Kinh tế	2000	2500
C	Văn học	1000	1500
D	Y học	4000	4500

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên
2.**Loại sách** là giá trị thứ 2 của **Mã sách**
3.Dựa vào ký tự đầu tiên của **Mã sách** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Tên sách**
4.Dựa vào ký tự đầu tiên của **Mã sách**, **Loại sách** và **Bảng đơn giá** để tính **Đơn giá**
-Biết Loại 1: Đơn giá 1; Loại 2: Đơn giá 2
5.**Thành tiền=Số lượng*Đơn giá**
6.Tính **Giảm giá**, nếu số lượng >20 thì giảm **20%** ***Thành Tiền**
7.**Còn lại=Thành tiền-Giảm giá**
8.Sắp xếp theo thứ tự tăng dần của Thành Tiền
9.Trích loại các sách có tên là Kỹ thuật sang sheet 2 đặt tên là KT

BÀI 14

BÁO CÁO DOANH THU

STT	Mã HĐ	Mã SP	Tên sản phẩm	Mã huê hồng	Số lượng	Thành tiền	Huê hồng	Còn lại
1	S11				24			
2	Y32				16			
3	S21				27			
4	N41				14			
5	B32				12			
6	S11				11			
7	W42				16			
8	N22				18			
9	Y11				12			

Bảng đơn giá

Mã SP	Tên sản phẩm	Đơn giá 1	Đơn giá 2
B	Butterfly	260	160
N	Nitaku	200	210
S	Song hỷ	320	140
Y	Yasaka	280	220
W	Wabaka	190	130

Bảng tính huê hồng

Mã huê hồng	1	2	3	4
Tỷ lệ huê hồng	1%	2%	4%	5%

Yêu cầu:

1.Nhập liệu và trình bày bảng tính như trên
2.**Mã SP** là ký tự đầu tiên của **Mã HĐ**
3.Dựa vào **Mã SP** và **Bảng đơn giá** để điền vào cột **Tên sản phẩm**
4.Dựa vào ký tự thứ 2 của **Mã HĐ** để điền vào cột **Mã huê hồng**
5.**Thành tiền=Số lượng*Đơn giá** (Dựa vào ký tự thứ 3 của **Mã HĐ** và **Bảng đơn giá**)
6.**Huê hồng=Thành tiền*Tỷ lệ huê hồng**
(Dựa vào ký tự cuối của Mã HĐ và Bảng tính huê hồng)
7.**Còn lại=Thành tiền-Huê hồng**
8.Sắp xếp bảng theo chiều giảm dần của **Thành tiền**
9.Trích lọc các sản phẩm có **Mã SP** là **S** và có số lượng >12 lưu ở sheet 2 với tên sheet là S12

BÀI 15

KẾT QUẢ THI

Mã HV	Họ và Tên		Quê quán	Chứng chỉ	Điểm thi			TB	Kết quả	Xếp loại
					Win	Word	Excel			
ALA001	Nguyễn Văn	Tùng			5	7	4			
ATG002	Trần Minh	Hiển			6	7.5	6			
AST003	Nguyễn Thị Vân	Anh			0	8	6.5			
ALA004	Lê Trần Thái	Lan			6	8	3			
ACT005	Nguyễn Trung	Chánh			7	7	6.5			
ATG006	Cao Văn	Đại			2	3.5	3			
BLA007	Huỳnh Thị Ngọc	Uyên			7	9	8			
BTP008	Lê Văn	Minh			8	6	7			
BST009	Nguyễn Minh	Chiến			9	7	9			

Bảng 1

Mã Tỉnh	Tên Tỉnh	Cộng
LA	Long An	1.5
TG	Tiền Giang	1
ST	Sóc Trăng	2
CT	Cần Thơ	1
TP	Hồ Chí Minh	1

Yêu cầu:

1. Dựa vào ký tự thứ 2 và ký thự thứ 3 của **Mã HV** và **Bảng 1** để điền vào cột Quê quán
2. Cột **Chứng chỉ** là ký tự đầu tiên của **Mã HV**
3. **Trung bình** = **Windows** *10% + **Word***20% +**Excel***70%+**Cộng**

Nếu (Windows *10% + Word*20% +Excel 70%) dưới 5 điểm thì mới áp dụng Cộng (Bảng 1)

4. Nếu **TB** lớn hơn bằng 5 và không có môn nào 0 thì Kết quả là Đạt, ngược lại là Hỏng
5. **Xếp loại**:

- Nếu TB>=9 và các môn còn lại >=8 thì Giỏi
- Nếu TB>=8 và các môn còn lại >= 6.5 thì Khá
- Nếu TB>=6.5 và các môn còn lại >=5.0 thì TB-Khá
- Nếu TB>=5 và các môn còn lại >0 thì TB, ngược lại không xếp loại

6. Sắp xếp bảng tính theo thư tự giảm dần của TB